SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH NINH BÌNH
ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề có 04 trang)

ĐỀ KHẢO SÁT, ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC LỚP 12 THPT
LẦN THỨ BA - NĂM HỌC 2025-2026
MÔN THI: GDKT&PL - THPT, GDTX
(Thời gian làm bài: 50 phút)

Họ và tên: …….. Số báo danh: …… **MÃ ĐỀ: 1001**

PHẦN I. *Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.*

Câu 1. Loại hình bảo hiểm nào sau đây do Nhà nước tổ chức trong đó người tham gia được lựa chọn mức đóng và phương thức đóng phù hợp với thu nhập của mình, đồng thời được Nhà nước hỗ trợ tiền đóng để hưởng chế độ hưu trí và tử tuất?
A. Bảo hiểm xã hội tự nguyện.
B. Bảo hiểm y tế tự nguyện.
C. Bảo hiểm y tế bắt buộc.
D. Bảo hiểm xã hội bắt buộc.

Câu 2. Theo quy định của pháp luật về thuế, trường hợp nào sau đây thể hiện công dân thực hiện đúng quyền về thuế?
A. Kê khai hồ sơ thuế trung thực, chính xác.
B. Sử dụng hóa đơn, chứng từ hợp pháp.
C. Hưởng ưu đãi thuế khi kinh doanh năng lượng tái tạo.
D. Quyết định mức thuế phải nộp vào ngân sách nhà nước.

Câu 3. Theo quy định của pháp luật, công dân có quyền nào sau đây đối với di sản văn hóa được bảo vệ?
A. Tôn trọng, bảo vệ di sản văn hóa.
B. Nghiên cứu, tham quan di sản văn hóa.
C. Sở hữu hợp pháp di sản văn hóa.
D. Khai thác hợp pháp di sản văn hóa.

Câu 4. Công ty TH hoạt động trong lĩnh vực sản xuất hóa chất và đã được cấp đầy đủ giấy phép theo quy định. Trong quá trình sản xuất, công ty phát sinh lượng lớn chất thải nguy hại. Để giảm chi phí xử lí, công ty đã bí mật chôn lấp số chất thải này tại khu đất trống gần khu dân cư mà không tuân thủ quy trình kĩ thuật theo quy định, gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, ảnh hưởng đến sức khỏe và đời sống của người dân xung quanh. Công ty TH đã vi phạm quyền và nghĩa vụ bảo vệ môi trường ở nội dung nào sau đây?
A. Kinh doanh ngành nghề mà pháp luật không cấm.
B. Chôn lấp chất thải nguy hại đúng quy trình kỹ thuật.
C. Lựa chọn loại hóa chất để kinh doanh phù hợp.
D. Xả nước thải được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường.

Câu 5. Do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, sau khi học hết cấp trung học cơ sở, M không thể tiếp tục học lên trung học phổ thông (THPT). Tuy nhiên, M vẫn luôn có khát vọng học tập và mong muốn được học lên đại học. Hiện đang là lao động tự do, M đã đăng kí học tại Trung tâm giáo dục thường xuyên tỉnh H để hoàn thành chương trình THPT, đồng thời vừa học vừa làm. Việc làm của M thể hiện nội dung nào sau đây trong thực hiện quyền học tập của công dân?
A. Học liên tục, liên thông.
B. Học không hạn chế.
C. Học thường xuyên, học suốt đời.
D. Học bất cứ ngành, nghề nào.

Câu 6. Nghi ngờ vợ mình là chị M có quan hệ bất chính, anh H đã tự ý kiểm tra điện thoại, đọc tin nhắn riêng tư và đăng tải một số thông tin cá nhân của chị lên mạng xã hội. Đồng thời, anh H còn tự ý bán chiếc xe máy là tài sản chị M có được trước khi kết hôn mà không có sự đồng ý của chị. Việc làm của anh H đã vi phạm những quan hệ nào sau đây trong thực hiện quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng theo quy định của pháp luật?
A. Nhân thân và tài sản chung.
B. Tài sản chung và tài sản riêng.
C. Nhân thân và tài sản công.
D. Nhân thân và tài sản riêng.

Câu 7. Quá trình phát triển bảo đảm sự kết hợp hài hòa, hợp lý giữa phát triển kinh tế, phát triển xã hội và bảo vệ môi trường là nội dung của khái niệm nào sau đây?
A. Cơ cấu kinh tế. **B.** Tăng trưởng kinh tế. **C.** Gia tăng sản xuất. **D.** Phát triển bền vững.

Câu 8. Nội dung nào sau đây thể hiện ý nghĩa của việc thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp đối với chính doanh nghiệp?
A. Nâng cao giá trị thương hiệu.
B. Ổn định cuộc sống cộng đồng.
C. Giải quyết biến động về giá cả.
D. Giúp bảo vệ môi trường sống.

Câu 9. Theo quy định của pháp luật, khi tiến hành hoạt động kinh doanh công dân phải thực hiện nghĩa vụ nào sau đây?
A. Bảo vệ quốc phòng, an ninh.
B. Trợ giá cho vùng khó khăn.
C. Đồng loạt nâng cấp sản phẩm.
D. Kiểm soát ngân sách quốc gia.

Câu 10. Theo quy định của pháp luật, nội dung nào sau đây thể hiện quyền được bảo vệ, chăm sóc sức

khỏe của công dân tại các cở sở khám bệnh, chữa bệnh?
A. Cung cấp trung thực tình trạng sức khỏe bản thân.
B. Được giữ bí mật thông tin trong hồ sơ bệnh án.
C. Chấp hành chỉ định về chẩn đoán, phương pháp điều trị.
D. Được lựa chọn bác sĩ và miễn mọi loại viện phí.
Câu 11. Sự cần thiết của việc quản lí thu, chi trong gia đình **không** thể hiện ở nội dung nào sau đây?
A. Điều chỉnh thói quen chi tiêu không tích cực. **B.** Kiểm soát các nguồn thu, chi hiệu quả.
C. Chủ động ứng phó khi các rủi ro xảy ra. **D.** Kiểm soát mối quan hệ giữa các thành viên.
Câu 12. Theo quy định của pháp luật, chủ thể tự mình trực tiếp nắm giữ, quản lý và chi phối tài sản được gọi là quyền nào sau đây?
A. Cho mượn tài sản. **B.** Định đoạt tài sản. **C.** Sử dụng tài sản. **D.** Chiếm hữu tài sản.
Câu 13. Công ty X hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực xây dựng thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp về pháp lí khi thực hiện việc làm nào sau đây?
A. Mở rộng sản xuất, tạo thêm việc làm cho người lao động.
B. Ứng xử văn hóa, thân thiện và trung thực với khách hàng.
C. Tổ chức quyên góp ủng hộ người dân vùng bị thiên tai.
D. Đảm bảo an toàn các công trình dân sinh khi thi công dự án.
Câu 14. Những khoản bắt buộc phải chi hằng tháng nhằm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cơ bản của các thành viên trong gia đình được gọi là khoản chi tiêu
A. không thiết yếu. **B.** xa xỉ. **C.** thiết yếu. **D.** đặc biệt.
Câu 15. Việc người kinh doanh lập báo cáo tài chính (bao gồm thu – chi) nhằm làm cơ sở phân tích, đánh giá và tính toán cho các bước tiếp theo, qua đó bảo đảm hoạt động kinh doanh hiệu quả thuộc nội dung của bước nào sau đây khi lập kế hoạch kinh doanh?
A. Xác định mục tiêu kinh doanh. **B.** Xác định chiến lược kinh doanh.
C. Đánh giá cơ hội, rủi ro và biện pháp xử lý. **D.** Xác định ý tưởng kinh doanh.
Câu 16. Trong quá trình lập kế hoạch kinh doanh, anh H tiến hành thu thập thông tin thị trường, đánh giá nhu cầu khách hàng, từ đó xác định được nhóm khách hàng tiềm năng mà doanh nghiệp có thể hướng tới. Hoạt động này thuộc bước nào sau đây trong lập kế hoạch kinh doanh?
A. Phân tích các điều kiện kinh doanh. **B.** Xác định mục tiêu kinh doanh.
C. Xác định chiến lược kinh doanh. **D.** Hình thành ý tưởng kinh doanh.
Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 17, 18, 19, 20
Hội nhập kinh tế quốc tế đã tạo điều kiện thuận lợi cho Việt Nam mở rộng tiếp cận thị trường toàn cầu và đẩy mạnh xuất khẩu. Trong nhiều năm qua, Việt Nam duy trì mức tăng trưởng kinh tế ổn định, với tốc độ tăng trưởng GDP bình quân khoảng 6% trong giai đoạn từ năm 2007 đến nay. Việt Nam cũng đã trở thành một trong những quốc gia có kim ngạch xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ lớn trên thế giới. Theo số liệu của Bộ Công Thương, giai đoạn 2007–2022, giá trị xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam tăng từ khoảng 48 tỷ USD lên khoảng 370 tỷ USD. Tỷ lệ xuất khẩu/GDP tăng từ khoảng 45% năm 2007 lên khoảng 100% năm 2021. Năm 2022, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam đạt mức tương đương khoảng 180% GDP, qua đó cho thấy nền kinh tế có độ mở thương mại lớn và ngày càng hội nhập sâu rộng với kinh tế thế giới.
(Nguồn: kinhtevadubao.vn, ngày 31/10/2025)
Câu 17. Thông tin trên phản ánh vai trò nào sau đây của hội nhập kinh tế quốc tế đối với Việt Nam?
A. Tăng chi tiêu công trong lĩnh vực an sinh xã hội.
B. Ổn định giá cả trong nước thông qua kiểm soát tiền tệ.
C. Mở rộng thị trường xuất khẩu và giao thương quốc tế.
D. Giảm mức độ lạm phát thông qua thúc đẩy nhập khẩu.
Câu 18. Giá trị xuất khẩu hàng hóa trong thông tin trên **không** đóng góp vào chỉ tiêu nào sau đây của nền kinh tế Việt Nam?
A. Tăng trưởng kinh tế. **B.** Phát triển kinh tế.
C. Tổng sản phẩm quốc nội. **D.** Bất bình đẳng trong thu nhập.
Câu 19. Chỉ số 6% trong thông tin trên thuộc chỉ tiêu nào sau đây của tăng trưởng kinh tế?
A. Tổng thu nhập quốc nội. **B.** Tổng giá trị sản xuất.
C. Tổng sản phẩm quốc nội. **D.** Tổng sản phẩm quốc dân.
Câu 20. Thông tin trên đề cập đến hoạt động kinh tế đối ngoại nào sau đây?
A. Đầu tư quốc tế. **B.** Dịch vụ thu ngoại tệ.
C. Thương mại quốc tế. **D.** Liên doanh, liên kết.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 21, 22, 23, 24

[1] Theo thống kê năm 2022, chính sách bảo hiểm xã hội ở Việt Nam giữ vai trò trung tâm trong hệ thống an sinh xã hội, giúp người lao động phòng ngừa và khắc phục rủi ro do suy giảm hoặc mất thu nhập khi không may không thể làm việc, mất việc làm, thai sản, tai nạn lao động hoặc khi nghỉ hưu.

[2] Việt Nam tập trung triển khai chính sách an sinh xã hội thông qua nhiều hình thức như hỗ trợ người có công với cách mạng, hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng bảo trợ xã hội. Trong năm 2022, tổng kinh phí hỗ trợ an sinh xã hội và giảm nghèo của cả nước đạt trên 14,4 nghìn tỷ đồng, bao gồm hỗ trợ thường xuyên và hỗ trợ đột xuất cho các đối tượng gặp khó khăn. Trong đó, chi hỗ trợ đột xuất để khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh và các rủi ro khác đạt khoảng 4,6 nghìn tỷ đồng, góp phần ổn định đời sống nhân dân và bảo đảm an sinh xã hội.

(Nguồn: Niên giám thống kê năm 2022)

Câu 21. Từ đoạn [1], nhận định nào sau đây đúng về vai trò của bảo hiểm xã hội?

A. Làm giảm triệt để tình trạng thất nghiệp.
B. Bảo đảm tài sản trước thiên tai, hỏa hoạn.
C. Làm tăng gánh nặng ngân sách nhà nước.
D. Hỗ trợ người lao động khi gặp rủi ro thu nhập.

Câu 22. Thông tin trên góp phần làm tăng nội dung nào sau đây của chỉ tiêu tiến bộ xã hội trong phát triển kinh tế?

A. Chỉ số phát triển con người.
B. Hệ số bất bình đẳng trong thu nhập.
C. Tỉ lệ hộ nghèo đa chiều.
D. Chỉ số giá tiêu dùng.

Câu 23. Trong đoạn [2] đề cập vai trò của chính sách an sinh xã hội nào sau đây đối với người được thụ hưởng?

A. Chính sách tăng chi tiêu công.
B. Chính sách Bảo hiểm xã hội.
C. Chính sách cân bằng thu nhập.
D. Chính sách trợ giúp xã hội.

Câu 24. Thông tin trên phản ánh Nhà nước đã đảm bảo nội dung nào sau đây cho người dân về an sinh xã hội?

A. Tự quyết định mức hỗ trợ an sinh xã hội.
B. Hưởng quyền lợi an sinh xã hội.
C. Tiếp cận dịch vụ bảo hiểm thương mại.
D. Thực hiện nghĩa vụ an sinh xã hội.

PHẦN II. *Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.*

Câu 1. Sản xuất nước giải khát là ngành quan trọng, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng, tạo nhiều việc làm và đóng góp lớn cho ngân sách nhà nước. Doanh nghiệp F *(tên doanh nghiệp được mã hóa)* thành lập năm 1994 là doanh nghiệp tiêu biểu với hơn 2.500 đối tác trong và ngoài nước, tạo việc làm cho trên 100.000 lao động trong đó có rất nhiều hộ nông dân cung cấp nông sản. Doanh nghiệp F xây dựng chuỗi liên kết từ nông dân, nhà cung cấp đến các nhà phân phối; ưu tiên sử dụng nguyên liệu trong nước và thu mua số lượng lớn nông sản. Trong giai đoạn dịch COVID-19, doanh nghiệp vẫn giữ giá và hỗ trợ đối tác tiêu thụ sản phẩm. Đồng thời, doanh nghiệp đầu tư công nghệ hiện đại để sản xuất từ nguyên liệu tự nhiên, bảo đảm chất lượng sản phẩm cũng như đáp ứng các quy định về bảo vệ môi trường. Bên cạnh đó, doanh nghiệp triển khai các chương trình hỗ trợ người tiêu dùng, góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập và hướng tới sự thịnh vượng chung của xã hội.

(Nguồn: kinhtevadubao.vn, ngày 09/08/2024)

a) Doanh nghiệp F góp phần cải thiện các yếu tố quan trọng để bảo đảm phát triển bền vững của nền kinh tế.

b) Theo quy định của pháp luật, doanh nghiệp F phải tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc cho hơn 100.000 lao động.

c) Doanh nghiệp F đã có những việc làm thể hiện trách nhiệm xã hội về mặt kinh tế, pháp lý và đạo đức.

d) Thông tin trên thể hiện doanh nghiệp F đã tham gia thực hiện chính sách an sinh xã hội thuộc nhóm dịch vụ xã hội cơ bản.

Câu 2. [1] Trong bối cảnh tình hình Trung Đông có nhiều diễn biến phức tạp, Bộ Ngoại giao Việt Nam và các cơ quan đại diện ở nước ngoài đã theo dõi sát tình hình và hỗ trợ công dân Việt Nam tại khu vực. Nhiều công dân đi du lịch hoặc quá cảnh bị ảnh hưởng do hủy chuyến bay, đóng không phận đã được hỗ trợ về nước hoặc tiếp tục hành trình rời khỏi khu vực.

[2] Đối với thuyền viên và tàu Việt Nam đang hoạt động tại khu vực eo biển Hormuz (*Eo biển Hormuz nằm giữa bờ biển phía nam Iran với Oman, có chiều rộng hẹp nhất khoảng 33 km, trong đó luồng hàng hải dành cho tàu qua lại chỉ khoảng 3–4 km mỗi chiều)* và một số cảng ở Trung Đông, các cơ quan đại diện phối hợp với chính quyền sở tại để bảo đảm an toàn, cập nhật tình hình và hỗ trợ cần thiết. Bộ Ngoại giao cũng chỉ đạo mở đăng ký nguyện vọng để xây dựng phương án hỗ trợ công dân về nước hoặc sang nước thứ ba.

(Nguồn: www.qdnd.vn ngày 19/03/2026)

a) Thông tin cho thấy Việt Nam đã triển khai các biện pháp bảo hộ công dân thông qua Bộ Ngoại giao và các cơ quan đại diện ở Trung Đông.
b) Trong đoạn [1] cho thấy công dân Việt Nam có sử dụng một hình thức của thương mại quốc tế trong lĩnh vực dịch vụ.
c) Theo Công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển năm 1982, các quốc gia ven eo biển Hormuz có quyền đơn phương chặn hoàn toàn hoạt động đi lại của tàu thuyền quốc tế qua khu vực này trong mọi trường hợp.
d) Trong bối cảnh trên, công dân Việt Nam tại Trung Đông có thể được cấp quyền cư trú chính trị tại quốc gia sở tại hoặc xin cư trú chính trị tại quốc gia khác.

Câu 3. [1] Công ty GF là doanh nghiệp tư nhân do ông X làm chủ và trực tiếp điều hành toàn bộ hoạt động sản xuất, kinh doanh. Doanh nghiệp ký kết nhiều hợp đồng xuất khẩu sang các quốc gia thuộc khu vực thương mại tự do nên được hưởng một số ưu đãi thuế nhập khẩu, qua đó mở rộng thị trường tiêu thụ và nâng cao hiệu quả kinh doanh.
[2] Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện nghĩa vụ tài chính, ông X chỉ đạo kế toán kê khai doanh thu với cơ quan thuế theo hướng chưa phản ánh đầy đủ toàn bộ các khoản thu phát sinh, với mục đích chủ yếu là tối ưu hóa dòng tiền để tái đầu tư mở rộng sản xuất, đồng thời dành một phần nguồn lực cho các hoạt động thiện nguyện của doanh nghiệp.
[3] Về tài sản, ông X sử dụng lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh để mua một căn nhà và đứng tên riêng mà không trao đổi với vợ là chị H. Khi doanh nghiệp có nhu cầu bổ sung vốn để mở rộng sản xuất, ông X đã dùng căn nhà này làm tài sản thế chấp tại ngân hàng để vay vốn phục vụ hoạt động kinh doanh. Việc phát sinh giao dịch này sau đó dẫn đến tranh chấp giữa hai vợ chồng về tài sản, cũng như về thẩm quyền quyết định đối với việc sử dụng tài sản để bảo đảm nghĩa vụ tài chính của doanh nghiệp.
a) Theo quy định của pháp luật, ông X có toàn quyền quyết định mọi vấn đề tài chính của doanh nghiệp, bao gồm cả việc sử dụng tài sản nào đứng tên mình để phục vụ hoạt động kinh doanh.
b) Theo đoạn [3], ông X đã vi phạm quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng trong quan hệ tài sản.
c) Hội nhập kinh tế quốc tế trong đoạn [1] chỉ diễn ra ở cấp độ song phương giữa doanh nghiệp GF và từng quốc gia đối tác.
d) Theo quy định của pháp luật về thuế, hành vi của ông X trong đoạn [2] tùy theo mức độ có thể bị xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự.

Câu 4. [1] Doanh nghiệp HB hoạt động trong lĩnh vực chế biến thực phẩm từ nông sản. Trong quá trình hoạt động, doanh nghiệp không ngừng cải tiến quy trình sản xuất, mở rộng quy mô và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động kinh tế.
[2] Doanh nghiệp xây dựng định hướng phát triển dài hạn, hướng tới mở rộng thị trường và hợp tác với đối tác nước ngoài, đồng thời thực hiện các hoạt động quản trị nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh.
[3] Người lao động trong doanh nghiệp được ký kết hợp đồng lao động và hưởng mức lương trung bình từ 8–12 triệu đồng/tháng tùy vào vị trí và hiệu quả làm việc; ngoài ra còn được hưởng mức thưởng theo năng suất lao động nếu hoàn thành hoặc vượt chỉ tiêu.
a) Từ đoạn [3], thu nhập của người lao động thuộc loại thu nhập chủ động và là cơ sở quan trọng để lập kế hoạch quản lý thu, chi trong gia đình.
b) Đoạn [2] có đề cập đến mục tiêu, đồng thời phân tích cơ hội, rủi ro và biện pháp xử lý trong kế hoạch kinh doanh của doanh nghiệp.
c) Thông tin cho thấy doanh nghiệp góp phần thúc đẩy phát triển tỉ trọng ngành công nghiệp, qua đó gián tiếp tác động đến quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế.
d) Theo quy định của pháp luật, thu nhập của người lao động trong doanh nghiệp HB được miễn hoàn toàn nghĩa vụ về thuế do đặc thù lĩnh vực chế biến nông sản.

------ HẾT ------

ĐÁP ÁN

Phần I.

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
A	**C**	**B**	**B**	**C**	**D**	**D**	**A**	**A**	**B**	**D**	**D**
13	**14**	**15**	**16**	**17**	**18**	**19**	**20**	**21**	**22**	**23**	**24**
D	C	B	A	C	D	C	C	D	A	D	B

Phần II.

1				2				3				4			
a	b	c	d	a	b	c	d	a	b	c	d	a	b	c	d
D	S	D	S	D	D	S	S	D	D	S	D	D	S	D	S

LỜI GIẢI THAM KHẢO

Phần I.

Câu 1. Đáp án A. Bảo hiểm xã hội tự nguyện.
Bảo hiểm xã hội tự nguyện là loại hình do Nhà nước tổ chức, người tham gia được tự chọn mức đóng, phương thức đóng phù hợp với thu nhập và được Nhà nước hỗ trợ tiền đóng để hưởng chế độ hưu trí, tử tuất. Bảo hiểm xã hội bắt buộc áp dụng cho người lao động thuộc diện phải tham gia, không phải tự lựa chọn như đề nêu.

Câu 2. Đáp án C. Hưởng ưu đãi thuế khi kinh doanh năng lượng tái tạo.
Câu hỏi hỏi về **quyền về thuế**. Công dân, tổ chức kinh doanh trong lĩnh vực được Nhà nước khuyến khích như năng lượng tái tạo có quyền được hưởng ưu đãi thuế theo quy định. Các phương án A, B là **nghĩa vụ** về thuế; D sai vì cá nhân không có quyền tự quyết định mức thuế phải nộp.

Câu 3. Đáp án B. Nghiên cứu, tham quan di sản văn hóa.
Công dân có quyền được tiếp cận, nghiên cứu, tham quan, tìm hiểu các di sản văn hóa được bảo vệ theo quy định. A là nghĩa vụ; C và D không đúng với mọi di sản vì nhiều di sản không thuộc sở hữu cá nhân hoặc không được khai thác tùy tiện.

Câu 4. Đáp án B. Chôn lấp chất thải nguy hại đúng quy trình kỹ thuật.
Công ty TH phát sinh chất thải nguy hại nhưng lại bí mật chôn lấp gần khu dân cư, không tuân thủ quy trình kĩ thuật, gây ô nhiễm nghiêm trọng. Như vậy, công ty đã vi phạm yêu cầu phải xử lí, chôn lấp chất thải nguy hại đúng quy trình kỹ thuật.

Câu 5. Đáp án C. Học thường xuyên, học suốt đời.
M không tiếp tục học THPT chính quy nhưng vẫn đăng kí học tại Trung tâm giáo dục thường xuyên, vừa học vừa làm để hoàn thành chương trình THPT. Điều này thể hiện quyền học tập thường xuyên, học suốt đời của công dân.

Câu 6. Đáp án D. Nhân thân và tài sản riêng.
Anh H tự ý kiểm tra điện thoại, đọc tin nhắn, đăng thông tin cá nhân của vợ là xâm phạm quan hệ **nhân thân**. Anh còn tự ý bán xe máy là tài sản chị M có trước hôn nhân, tức là xâm phạm **tài sản riêng** của vợ.

Câu 7. Đáp án D. Phát triển bền vững.
Phát triển bền vững là sự phát triển kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế, phát triển xã hội và bảo vệ môi trường. Đây là khái niệm đúng với mô tả trong câu hỏi.

Câu 8. Đáp án A. Nâng cao giá trị thương hiệu.
Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp không chỉ có lợi cho cộng đồng mà còn giúp chính doanh nghiệp nâng cao uy tín, hình ảnh và giá trị thương hiệu. Các phương án B, D chủ yếu là ý nghĩa đối với xã hội, môi trường; C không phù hợp.

Câu 9. Đáp án A. Bảo vệ quốc phòng, an ninh.
Khi kinh doanh, công dân phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định pháp luật, trong đó có nghĩa vụ không làm ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội. Các phương án còn lại không phải nghĩa vụ chung bắt buộc của mọi công dân khi kinh doanh.

Câu 10. Đáp án B. Được giữ bí mật thông tin trong hồ sơ bệnh án.
Đây là quyền của người bệnh khi khám, chữa bệnh. A và C là nghĩa vụ của người bệnh. D sai vì người bệnh không được miễn mọi loại viện phí trong mọi trường hợp.

Câu 11. Đáp án D. Kiểm soát mối quan hệ giữa các thành viên.
Quản lí thu, chi trong gia đình giúp kiểm soát nguồn thu, chi, điều chỉnh thói quen chi tiêu, chủ động trước rủi ro tài chính. Tuy nhiên, mục đích của quản lí thu, chi không phải là kiểm soát mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình.

Câu 12. Đáp án D. Chiếm hữu tài sản.
Quyền chiếm hữu là quyền trực tiếp nắm giữ, quản lí và chi phối tài sản. Quyền sử dụng là khai thác công dụng, hưởng hoa lợi, lợi tức; quyền định đoạt là chuyển giao, bán, tặng cho, tiêu hủy tài sản theo quy định.

Câu 13. Đáp án D. Đảm bảo an toàn các công trình dân sinh khi thi công dự án.
Trách nhiệm xã hội về mặt pháp lí là doanh nghiệp phải tuân thủ pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Công ty xây dựng đảm bảo an toàn công trình khi thi công là thực hiện trách nhiệm pháp lí. A thiên về kinh tế; B thiên về đạo đức; C là từ thiện, nhân đạo.

Câu 14. Đáp án C. Thiết yếu.
Các khoản bắt buộc phải chi hằng tháng để đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cơ bản như ăn uống, điện nước, học tập, đi lại, y tế... là khoản chi tiêu thiết yếu.

Câu 15. Đáp án B. Xác định chiến lược kinh doanh.
Việc lập báo cáo tài chính về thu - chi giúp phân tích, đánh giá, tính toán nguồn lực, chi phí, doanh thu, lợi nhuận để bảo đảm hoạt động kinh doanh hiệu quả. Nội dung này gắn với bước xác định chiến lược kinh doanh, vì chiến lược cần tính toán cách tổ chức, sử dụng nguồn lực và tài chính.

Câu 16. Đáp án A. Phân tích các điều kiện kinh doanh.
Anh H thu thập thông tin thị trường, đánh giá nhu cầu khách hàng, xác định khách hàng tiềm năng. Đây là hoạt động phân tích thị trường, khách hàng, điều kiện kinh doanh trước khi xác định mục tiêu và chiến lược cụ thể.

Câu 17. Đáp án C. Mở rộng thị trường xuất khẩu và giao thương quốc tế.
Thông tin nêu rõ hội nhập kinh tế quốc tế giúp Việt Nam tiếp cận thị trường toàn cầu, đẩy mạnh xuất khẩu, tăng kim ngạch xuất nhập khẩu. Vì vậy vai trò được phản ánh là mở rộng thị trường xuất khẩu và giao thương quốc tế.

Câu 18. Đáp án D. Bất bình đẳng trong thu nhập.
Giá trị xuất khẩu hàng hóa có thể đóng góp vào tăng trưởng kinh tế, phát triển kinh tế và GDP. Tuy nhiên, nó không trực tiếp phản ánh hay đóng góp vào chỉ tiêu bất bình đẳng trong thu nhập.

Câu 19. Đáp án C. Tổng sản phẩm quốc nội.
Thông tin nêu "tốc độ tăng trưởng GDP bình quân khoảng 6%". GDP là tổng sản phẩm quốc nội. Do đó chỉ số 6% thuộc chỉ tiêu tổng sản phẩm quốc nội.

Câu 20. Đáp án C. Thương mại quốc tế.
Thông tin đề cập đến xuất khẩu, nhập khẩu, kim ngạch xuất nhập khẩu, tỉ lệ xuất khẩu/GDP. Đây là các biểu hiện của hoạt động thương mại quốc tế.

Câu 21. Đáp án D. Hỗ trợ người lao động khi gặp rủi ro thu nhập.
Đoạn [1] nêu bảo hiểm xã hội giúp người lao động phòng ngừa, khắc phục rủi ro do suy giảm hoặc mất thu nhập khi mất việc, thai sản, tai nạn lao động, nghỉ hưu... Vì vậy đáp án đúng là hỗ trợ người lao động khi gặp rủi ro thu nhập.

Câu 22. Đáp án A. Chỉ số phát triển con người.
Các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo, hỗ trợ người có công, hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội giúp cải thiện đời sống, nâng cao chất lượng sống của người dân. Điều này góp phần làm tăng chỉ số phát triển con người. B và C thường cần giảm mới là tiến bộ; D là chỉ số giá tiêu dùng, không phù hợp.

Câu 23. Đáp án D. Chính sách trợ giúp xã hội.
Đoạn [2] nói đến hỗ trợ người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, hỗ trợ thường xuyên và đột xuất khi gặp khó khăn. Đây là nội dung của chính sách trợ giúp xã hội.

Câu 24. Đáp án B. Hưởng quyền lợi an sinh xã hội.
Thông tin cho thấy Nhà nước triển khai hỗ trợ an sinh xã hội, giảm nghèo, trợ giúp các đối tượng khó khăn, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh. Điều đó thể hiện Nhà nước bảo đảm cho người dân được hưởng quyền lợi an sinh xã hội.

Phần II.

Câu 1

a) Đúng.
Doanh nghiệp F tạo việc làm, liên kết với nông dân, sử dụng nguyên liệu trong nước, giữ giá và hỗ trợ đối tác trong dịch COVID-19, đầu tư công nghệ hiện đại, bảo đảm chất lượng và bảo vệ môi trường. Những việc làm này góp phần phát triển kinh tế, xã hội và môi trường, tức là góp phần bảo đảm phát triển bền vững.

b) Sai.
Thông tin nói doanh nghiệp F "tạo việc làm cho trên 100.000 lao động", trong đó có nhiều hộ nông dân cung cấp nông sản. Không phải tất cả hơn 100.000 người đó đều là lao động có hợp đồng lao động thuộc doanh nghiệp F. Vì vậy không thể kết luận doanh nghiệp phải tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc cho toàn bộ hơn 100.000 người.

c) Đúng.
Doanh nghiệp F thể hiện trách nhiệm xã hội ở nhiều mặt:

- **Kinh tế:** tạo việc làm, tiêu thụ nông sản, giữ giá, hỗ trợ đối tác.
- **Pháp lí:** bảo đảm chất lượng sản phẩm, đáp ứng quy định bảo vệ môi trường.
- **Đạo đức:** hỗ trợ người tiêu dùng, hướng tới sự thịnh vượng chung của xã hội.

d) Sai.
Các việc làm của doanh nghiệp F chủ yếu thể hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp trong sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ đối tác, người tiêu dùng và bảo vệ môi trường. Thông tin không thể hiện doanh nghiệp F trực tiếp tham gia chính sách an sinh xã hội thuộc nhóm dịch vụ xã hội cơ bản như giáo dục, y tế, nhà ở, nước sạch, thông tin.

Câu 2

a) Đúng.
Thông tin cho thấy Bộ Ngoại giao Việt Nam và các cơ quan đại diện ở nước ngoài đã theo dõi tình hình, hỗ trợ công dân bị ảnh hưởng do hủy chuyến bay, đóng không phận, hỗ trợ thuyền viên và tàu Việt Nam. Đây là hoạt động bảo hộ công dân Việt Nam ở nước ngoài.

b) Đúng.
Đoạn [1] có nhắc đến công dân Việt Nam đi du lịch hoặc quá cảnh. Du lịch, vận tải hàng không, dịch vụ quá cảnh là các hoạt động thuộc lĩnh vực **dịch vụ** trong thương mại quốc tế. Vì vậy nhận định này đúng.

c) Sai.
Theo nguyên tắc của luật biển quốc tế, các eo biển dùng cho hàng hải quốc tế không thể bị quốc gia ven eo biển đơn phương chặn hoàn toàn trong mọi trường hợp. Việc đi lại của tàu thuyền quốc tế qua eo biển có những quy định riêng, phải phù hợp với luật pháp quốc tế.

d) Sai.
Trong bối cảnh công dân gặp khó khăn do xung đột, hủy chuyến bay, đóng không phận, Nhà nước Việt Nam

có thể hỗ trợ công dân về nước hoặc sang nước thứ ba. Tuy nhiên, thông tin không nói đến việc công dân được "cấp quyền cư trú chính trị". Đây không phải nội dung bảo hộ công dân được đề cập trong tình huống.

Câu 3

a) Đúng.
Công ty GF là doanh nghiệp tư nhân do ông X làm chủ và trực tiếp điều hành. Chủ doanh nghiệp tư nhân có quyền quyết định các vấn đề tài chính, tổ chức hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Vì vậy, xét trong quan hệ điều hành doanh nghiệp, ông X có quyền quyết định hoạt động tài chính của doanh nghiệp.

b) Đúng.
Ông X dùng lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh để mua nhà, đứng tên riêng, không trao đổi với vợ rồi dùng căn nhà đó thế chấp vay vốn. Tài sản hình thành trong thời kì hôn nhân có thể liên quan đến tài sản chung vợ chồng. Việc tự ý quyết định như vậy dẫn đến tranh chấp, thể hiện ông X đã vi phạm quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng trong quan hệ tài sản.

c) Sai.
Đoạn [1] nêu doanh nghiệp ký kết nhiều hợp đồng xuất khẩu sang các quốc gia thuộc khu vực thương mại tự do. Đây không chỉ là hội nhập song phương giữa doanh nghiệp và từng quốc gia đối tác, mà còn thể hiện sự tham gia vào các khu vực/thỏa thuận thương mại tự do, tức có yếu tố hội nhập kinh tế khu vực và quốc tế.

d) Đúng.
Ông X chỉ đạo kế toán kê khai doanh thu chưa đầy đủ với cơ quan thuế. Đây là hành vi vi phạm pháp luật về thuế. Tùy tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi này có thể bị xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Câu 4

a) Đúng.
Người lao động trong doanh nghiệp HB có tiền lương hằng tháng và tiền thưởng theo năng suất. Đây là thu nhập do lao động tạo ra, thuộc loại thu nhập chủ động. Thu nhập này là căn cứ quan trọng để mỗi gia đình lập kế hoạch quản lí thu, chi.

b) Sai.
Đoạn [2] có nói doanh nghiệp xây dựng định hướng phát triển dài hạn, mở rộng thị trường, hợp tác với đối tác nước ngoài và quản trị nội bộ. Tuy nhiên, đoạn này không nêu rõ việc phân tích cơ hội, rủi ro và biện pháp xử lí. Vì vậy nhận định nói "đồng thời phân tích cơ hội, rủi ro và biện pháp xử lý" là chưa đủ căn cứ.

c) Đúng.
Doanh nghiệp HB hoạt động trong lĩnh vực chế biến thực phẩm từ nông sản, cải tiến quy trình sản xuất, mở rộng quy mô, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực. Hoạt động này góp phần phát triển ngành công nghiệp chế biến, qua đó có thể tác động đến chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

d) Sai.
Người lao động có thu nhập từ tiền lương, tiền thưởng thì vẫn phải thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định nếu thu nhập thuộc diện chịu thuế. Không có căn cứ để khẳng định thu nhập của người lao động trong lĩnh vực chế biến nông sản được miễn hoàn toàn nghĩa vụ thuế.